TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2025/HS-ST
Ngày: 31 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thịnh và bà Phan Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nguyễn Thảo Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Văn M**; sinh năm: 1988; tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Vi Thị C (đều đã chết); vợ: Trần Thị HT; sinh năm 1982 và có 2 con; con lớn nhất sinh năm 2007; con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/7/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy số 1 với thời hạn 18 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 10/3/2022. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024, sau đó chuyển tạm giam đến nay - có mặt.

2. **Nguyễn Văn H**; sinh năm 1993; tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Bon Đ, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1969; vợ: Huỳnh Ngọc B; sinh năm 1997 (đã ly hôn) và có 2 con; con lớn nhất sinh năm 2017; con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/11/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, ngày 28/11/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024, sau đó chuyển tạm giam đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Mông Thị M1, sinh năm 1998; vắng mặt.

Địa chỉ: Bon Đ, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/12/2024, Hoàng Văn M mua của một người phụ nữ (chưa xác định nhân thân, lai lịch) tại bờ đập bản N, xã Đ, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông 01 gói nilon màu đen, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa ma túy, loại Heroine với số tiền 700.000 đồng. Sau đó, M mang ma túy về nhà rẫy tại tiểu khu 1535, xã Q, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ ngày 12/12/2024 đến sáng ngày 16/12/2024, M đã sử dụng ma túy khoảng 3 lần, sau mỗi lần sử dụng xong M gói lại như cũ. Khoảng 07 giờ 26 phút ngày 16/12/2024, thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, Nguyễn Văn H có được số điện thoại của M, H sử dụng số thuê bao 0336.253.235 gọi vào số thuê bao 0869.583.897 của M hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng thì M đồng ý. Cả hai hẹn gặp nhau ở khu vực vườn điều cách nhà rẫy của M khoảng 500m thuộc tiểu khu A, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu xám đen, không có biển số, xe của chị Mông Thị M1 chở đối tượng tên C1 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) vào điểm hẹn.

Khoảng 09 giờ cùng ngày, H và C1 tới vườn điều, C1 xuống xe, đưa cho H 1.000.000 đồng, H nhận tiền rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy thêm khoảng 100m nữa gần tới nhà M. Sau đó, H sử dụng điện thoại di động gọi cho M, đồng thời nhắn tin nội dung "e tới r a ơi" (nghĩa là em tới rồi anh ơi) để cho M biết. Lúc này, M điều khiển xe mô tô (nhãn hiệu Dream, không có biển số, loại xe cảo) mang theo gói ma túy ra đưa cho H và nhận số tiền 1.000.000 đồng. H cầm gói ma túy quay lại chỗ C1 rồi cả hai lấy một ít ma túy ra sử dụng tại chỗ, phần còn lại chia đôi, H gói phần ma túy của mình vào trong lớp giấy bạc, bên ngoài bọc thêm một lớp nilon màu trắng, gói nilon màu đen ban đầu H vứt bỏ. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chở C1 hướng về xã Q, huyện TĐ ăn cơm trưa. Sau khi ăn xong, H chở C1 lên khu vực đồi thông thuộc thôn 2, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông để tiếp tục sử dụng ma túy. H lấy một ít ma túy từ trong gói giấy bạc, bên ngoài bọc lớp nilon màu trắng ra sử dụng, sau đó H gói lại như cũ cất vào túi áo. Số ma túy lấy ra sử dụng còn dư lại một ít, H gói vào trong gói giấy bạc, bên ngoài bọc giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) và cất vào túi áo. Còn C1 thì tự lấy phần ma túy của C1 ra để sử dụng. Vào lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang H, còn C1 chạy thoát khỏi hiện trường. Thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa chất rắn màu trắng; 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa chất rắn màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 bơm kim tiêm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario màu xám đen, không có biển số. Công an xã Quảng Tâm đã bàn giao người, hồ sơ, tài liệu, đồ vật liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông để xử lý theo thẩm quyền.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn M tại tiểu khu

1535, xã Quảng Trực, huyện Tuy Đức. M đã tự nguyện giao nộp số tiền 1.270.000 đồng (trong đó có số tiền 550.000 đồng còn lại từ việc bán ma túy cho H, M đã sử dụng số tiền 450.000 đồng vào chi tiêu cá nhân); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không có biển số, không có số máy, số khung.

Tại Kết luận giám định số 578/KL-KTHS ngày 20/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc (gói giấy bạc bọc trong gói giấy màu trắng) được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 0,1722 gam.

- Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc (gói giấy bạc bọc trong gói nilon) được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng mẫu là 1,2561 gam.

Tại Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-TĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS) và bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã ra quyết định xử lý trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu xám tro, không có biển số cho chị Mông Thị M1 là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bơm kim tiêm; 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 0,1431 gam ma túy Heroine; 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 1,1367 gam ma túy Heroine (hoàn lại sau giám định), do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream,

không có biển số, không có số máy, số khung (không đủ điều kiện để lưu thông), do liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 550.000 đồng, do liên quan đến hành vi phạm tội. Tiếp tục tạm giữ của Hoàng Văn M số tiền 720.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2024 tại tiểu khu A, xã QT, huyện TĐ, tỉnh Đắk Nông, Hoàng Văn M đã có hành vi bán cho Nguyễn Văn H và đối tượng tên C1 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) 01 gói nilon, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong gói giấy bạc chứa ma túy Heroine, với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó, H và C1 lấy một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại chia đôi mỗi người một nửa. Vào lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi H và C1 vừa sử dụng ma túy xong tại khu vực đồi thông thuộc thôn 2, xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông thì bị Công an xã Quảng Tâm, huyện Tuy Đức phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 1,2561 gam ma túy, là Heroine và 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 0,1722 gam ma túy, là Heroine, mục đích để sử dụng, còn đối tượng tên C1 bỏ trốn khỏi hiện trường.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS; truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn M đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc trao đổi chất ma tuý; hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ chất ma tuý; làm mất trật tự an ninh tại địa phương, gây nhiều hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội. Vì vậy, bị cáo Hoàng Văn M và bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn M và bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Hoàng Văn M là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; riêng bị cáo Hoàng Văn M được áp dụng thêm tình tiết ở khoản 2 Điều 51 của BLHS; HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo; HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đề nghị mức án đối với bị cáo Hoàng Văn M là phù hợp cần chấp nhận. Đối với mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn H có phần nghiêm khắc, HĐXX không chấp nhận.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo Hoàng Văn M và bị cáo Nguyễn Văn H không có tài sản riêng, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] *Về vật chứng của vụ án:*

[9.1] Đối với 01 bơm kim tiêm; 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 0,1431 gam ma túy Heroine; 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 1,1367 gam ma túy Heroine (hoàn lại sau giám định) không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không có biển số, không có số máy, số khung (không đủ điều kiện để lưu thông), do liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[9.3] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu xám tro, biển kiểm soát: 48AK-052.42 mà H sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội là xe của Mông Thị M1 (bạn gái của H) sinh năm 1998, trú tại bon Đ, xã Q, huyện Tuy Đức là người đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Việc H sử dụng chiếc xe nêu trên để đi mua ma túy thì chị M1 không biết. Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị M1 chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp, cần chấp nhận.

[9.4] Đối với số tiền 1.000.000 đồng có được từ việc bán ma tuý của Hoàng Văn M; đây là số tiền thu lợi bất chính; HĐXX xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền trên; thu giữ được 550.000 đồng từ bị cáo Hoàng Văn M; số tiền 450.000 đồng bị cáo M đã sử dụng vào việc cá nhân. Vì vậy cần truy thu 450.000 đồng mà bị cáo M đã sử dụng để sung quỹ Nhà nước.

[9.5] Đối với số tiền 720.000 đồng tạm giữ của bị cáo Hoàng Văn M không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Hoàng Văn M sau khi trừ đi số tiền phải truy thu sung quỹ Nhà nước là 450.000 đồng.

[10] Đối với người phụ nữ (chưa xác định nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy cho Hoàng Văn M và người tên C1 (chưa xác định nhân thân, lai lịch) là người đã đưa tiền cho H đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[11] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/12/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 16/12/2024.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bơm kim tiêm; 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 0,1431 gam ma túy Heroine; 01 gói

nilon màu trắng, bên trong chứa 01 gói giấy bạc, trong giấy bạc chứa 1,1367 gam ma túy Heroine (*hoàn lại sau giám định*), do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không có biển số, không có số máy, số khung (không đủ điều kiện để lưu thông), do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 550.000đ (*Năm trăm năm mươi ngàn*) đồng) do Hoàng Văn M phạm tội mà có.

- Truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 450.000đ (*Bốn trăm năm mươi ngàn đồng*) do Hoàng Văn M phạm tội mà có.

- Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Văn M số tiền 720.000đ (*Bảy trăm hai mươi ngàn đồng*) không liên quan đến việc phạm tội sau khi trừ đi số tiền phải truy thu sung quỹ Nhà nước là 450.000 đồng.

(Đặc điểm vật chứng đã chuyển theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/3/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức; số tiền 1.270.000 đồng đã được huyển vào tài khoản số 5300203000027 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức ngày 27/02/2025).

3. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn M và bị cáo Nguyễn Văn H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông
- CSĐT Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Phân trại tạm giam KV Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Các bị cáo; người có qlnvlq;
- Bộ phận THA Hình sự;
- Lưu HS, VPTA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm